

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HS-ST

Ngày: 20-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa Ông Nguyễn Duy Hoài

-Thẩm phán: Bà Lê Thị Vân

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bon Yo Soan

2. Ông Lương Sĩ Tư Hoài

3. Bà Hoàng Thị Khiêm

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20/7/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2023/QĐXXST-HS ngày 03/7/2023 đối với các bị cáo:

1.1. Họ và tên: **Phạm Tiến X** (Xuân nghiệm); sinh năm 1993, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT: thôn HP, xã QO, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Phạm Văn D (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1973, hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Z30D - Bộ Công an; vợ: Phạm Thị Th (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2017;

Tiền án: Bản án số 08/2018/HSST ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Phạm Tiến X 06 năm tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/5/2022;

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/7/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt. (*bị cáo từ chối luật sư bào chữa*)

1.2. Họ và tên: **Bùi Văn C** (Sỹ bé); sinh năm 1999, tại: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT: Thôn 4, xã ĐK, huyện Đa Tẻh, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 02/12; con ông: Không rõ; con bà: Bùi Thị B, sinh năm: 1964; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: 02 tiền án.

- Bản án số 24/2015/HSST ngày 25/6/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt Bùi Văn C 06 năm tù về tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/4/2019;

- Bản án số 26/2021/HS-ST ngày 01/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đa Tẻh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Bùi Văn C 15 tháng tù về tội: “*Đánh bạc*”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/5/2022;

Tiền sự: Không.

Nhân thân: - Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPVPHC, ngày 02/3/2020 của Ủy ban nhân dân thị trấn Đa Tẻh, huyện Đa Tẻh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Bùi Văn C 1.500.000 đồng về hành vi “*Đánh bạc*”

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 000029, ngày 20/4/2020 của UBND thị trấn Đa Tẻh, huyện Đa Tẻh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Bùi Văn C 2.500.000 đồng về hành vi “*Xâm hại sức khỏe người khác*”

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36/QĐ-XPHC, ngày 29/9/2020 của Công an huyện Đa Tẻh, Lâm Đồng xử phạt Bùi Văn C 2.500.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ, cất giấu trong người các loại dao nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác*”

Ngày 13/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đa Tẻh khởi tố Bùi Văn C về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” và “*Bắt, giữ người trái pháp luật*” theo quyết định khởi tố bị can số 77/QĐ-ĐTTH ngày 23/11/2022

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Đa Tẻh, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

1.3. Họ và tên: **Lưu Quốc Th** (Quéo); sinh năm 1990, tại: tỉnh Đồng Nai; nơi ĐKNKTT: tổ 3 Ấp 7, xã TS, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: số 8 ĐTH, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phan Văn T; con bà: Lưu Thị D; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Bản án số 17/2020/HS-ST ngày 25-02-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Lưu Quốc Th 30 tháng tù về tội:

“*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015. Lưu Quốc Th đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/11/2021;

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 02/2012/HSST ngày 25/01/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Lưu Quốc Th 30 tháng tù về tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a, i khoản 1, khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; sửa đổi bổ sung 2009; đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2014;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/7/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

1.4. Họ và tên: **Lưu Gia V**; sinh năm 2002, tại: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT: Thôn 4, xã ĐK, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 01/12; con ông: không rõ; con bà: Bùi Thị Bé, sinh năm: 1964; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 06/02/2020 của Công an huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Lưu Gia V số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi đánh bạc. Lưu Gia V đã nộp phạt ngày 12/02/2020.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị Thùy H, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 27 HBT, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Bà Đỗ Thị H1, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 1, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Bà Hoàng Thị Ng, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn 1, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Ông Phạm Văn Kh, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn 1, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Phương D, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn 1, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn 1, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Bà Danh Kim T, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn 4, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Ông Quách Văn H, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn 6, xã Đa Oai, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Ông Quách Văn V, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 6, xã Đa Oai, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng hiện đang chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Ông Nguyễn Mạnh L, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Ma ĐaGuôi, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Cháu Nguyễn Văn M, sinh ngày 20/11/2006; địa chỉ: Thôn 3, xã Mỹ Đức, huyện Đa Tẻh, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

Người giám hộ cháu Mạnh: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1985 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 3, xã M, huyện Đa Tẻh, tỉnh Lâm Đồng. Ông Hùng có mặt.

- Cháu Võ Quốc D, sinh ngày 17/4/2007; địa chỉ: Tổ dân phố 5B, thị trấn Đa Tẻh, huyện Đa Tẻh, tỉnh Lâm Đồng.

Người giám hộ cháu Doanh: Bà Võ Thị Th, sinh năm 1978; Tổ dân phố 5B, thị trấn Đa Tẻh, huyện Đa Tẻh, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

** Người làm chứng:*

- Bà Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn 1, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị Bích Hồng, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn 1, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Bà Lâm Thị Thu Hiền, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 1, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Bà Đỗ Thị Ngọc Huyền, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn 1, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Bà Chạc Dénh, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 3, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Bà Võ Thị Tươi, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn 4, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Bà Ka Tiếng, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn 4, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Bà Ka Yếp, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn 4, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Bà Ka Sêh, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn 4, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Ông Trần Quang Phước, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn 4, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Tiến X là đối tượng vừa chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Đại Bình thuộc Bộ Công an, không có việc làm ổn định nên Xuân đã tìm mọi mua tiền giả về bán lại để hưởng chênh lệch. Thông qua Quách Văn V, sinh năm 1995, HKTT: Thôn 6, xã Đa Oai, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng giới thiệu nên Xuân biết người tên “Duy” sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán tiền giả. Sau khi trao đổi qua Zalo, vào ngày 20, 21/7/2022 (Xuân không nhớ chính xác ngày) Duy đi cùng người thanh niên đến nhà Xuân tại thôn HP, xã QO, huyện Đa Têh, tỉnh Lâm Đồng gặp Xuân và trao đổi đưa ra tỷ lệ là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) tiền thật mua được 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) tiền giả, nếu Xuân tìm được khách có nhu cầu mua, khi giao dịch thành công sẽ được hưởng 10% trên tổng số tiền thật người mua tiền giả đã bỏ ra và Xuân đồng ý. Sau đó, Duy đưa cho Xuân một bao lì xì màu vàng bên trong có 10 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để Xuân sử dụng giới thiệu cho người có nhu cầu mua. Đến chiều ngày 24/7/2022, Phạm Tiến X đón xe khách từ nhà đi thành phố Hồ Chí Minh và mang theo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền giả để gặp “Duy” bàn việc tìm mọi bán tiền giả tại tỉnh Lâm Đồng và được Duy cùng bạn của Duy đón rồi đưa đi nhậu và uống cà phê tại thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày thì cả nhóm ra về. (BL 230-279 tập 1, BL 102-108 tập 3).

Đến rạng sáng ngày 25/7/2022, Lưu Quốc Th đi xe taxi Mai Linh (do anh Vương Duy Bảo là lái xe) từ thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh về thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Trên đường đi, Thiên liên lạc với Phạm Tiến X và hẹn nhau cùng về. Sau đó, Thiên nói với anh Vương Duy Bảo chở đến cây xăng 162 đường Võ Nguyên Giáp, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đón Xuân. Trên xe taxi về nhà, Phạm Tiến Xuân đã cho Lưu Quốc Thiên biết mình có tiền giả bằng cách ghi dòng chữ “Tiền giả” trên điện thoại đưa cho Thiên, sau đó Xuân xóa đi và lấy trong túi ra 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) đưa cho Thiên xem. Thiên cầm tờ tiền giả soi, biết không phải tiền thật và đưa tờ tiền giả này cho anh Bảo xem sau đó Thiên xin tờ tiền giả này thì Xuân đồng ý.

Khoảng 04 giờ ngày 25/7/2022, anh Bảo chở Xuân và Thiên về đến nhà Xuân tại thôn HP, xã QO, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng. Tại nhà Xuân, Thiên xin thêm 01 tờ tiền giả nữa thì Xuân lấy 01 tờ tiền giả mới mệnh giá 500.000 đồng trong bao giấy lì xì đưa cho Thiên, còn lại 4.000.000 đồng (gồm 08 tờ) tiền giả, Xuân bỏ lại trong bao lì xì và cất tại tủ thờ. Thiên cất tờ tiền giả vào túi quần trước bên trái rồi nói anh Bảo chở đến quán trò chơi điện tử “bắn cá” do chị Nguyễn Thị Thùy H làm chủ tại số 27 đường Hai Chị Trưng, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng để lấy tiền trả xe. Khoảng 05h30 phút cùng ngày, anh Bảo chở Thiên đến quán bắn cá của chị Hương, Thiên đã dùng tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng mua 5.000 điểm chơi bắn cá. Khoảng 15 phút sau thì bắn hết điểm, Thiên tiếp tục dùng tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng mua tiếp điểm. Lúc này chị Hương phát hiện 02 tờ tiền mà Thiên đưa là tiền giả nên trả lại và yêu cầu đưa tiền thật thì Thiên nói “không có tiền” và hẹn đến trưa cùng ngày sẽ quay lại trả. Lúc này, Thiên cầm 02 tờ tiền giả và nói anh Bảo chở đến đường Phan Đăng Lưu, phường 1, thành phố Bảo Lộc để lấy tiền trả tiền taxi. Khi đến nơi Thiên nói anh Bảo dừng xe sau đó Thiên mở cửa xe bỏ chạy, Thiên đã vứt bỏ 01 tờ tiền giả (cơ quan CSĐT Công an thành phố Bảo Lộc đã xác định hiện trường để truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được). Sau đó, anh Bảo đến Công an phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng trình báo sự việc. Đồng thời, chị Hương cũng gọi điện trình báo sự việc trên đến Công an Phường 1, TP Bảo Lộc. Đến khoảng 15 giờ ngày 25/7/2022 cơ quan Công an thành phố Bảo Lộc triệu tập Thiên lên làm việc. Tại cơ quan Công an, Thiên đã tự nguyện giao nộp 01 (một) tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) có số seri: FG 18921063 và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. (BL 27-43)

Ngoài ra, Phạm Tiến X biết Bùi Văn Cẩm (tên thường gọi là Sỹ bé) hay đánh bạc nhưng không có tiền. Vào khoảng 20 giờ ngày 25/7/2022, Cẩm vào nhà Xuân tại thôn Hà Phú, xã Quốc Oai, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng để trả Xuân 1.000.000 đồng (một triệu đồng) thì được Xuân cho biết có nguồn tiền giả rồi đưa cho Cẩm xem 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) tiền giả gồm 08 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và nói “có tiêu thụ được không?”. Do có nhu cầu sử dụng tiền giả để đánh bạc, Cẩm đặt Xuân mua 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) tiền giả thì được Xuân báo giá mua số tiền giả 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) tiền thật và Cẩm đồng ý. Xuân đưa trước cho Cẩm 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) tiền giả, còn lại 46.000.000 đồng (bốn mươi sáu triệu đồng) tiền giả, Xuân hẹn khoảng 01 - 02 ngày sau sẽ giao tiếp cho Cẩm.

Sau khi Cẩm liên hệ mua tiền giả, Xuân tiếp tục liên hệ với Duy đặt mua thêm cho 46.000.000 đồng (bốn mươi sáu triệu đồng) tiền giả và được Duy đồng ý. Đến rạng sáng ngày 26/7/2022, Duy gọi điện thông báo cho Xuân biết đã có tiền giả và có người mang lên giao tại KM138 Quốc lộ 20, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, Xuân nhờ Nguyễn Phạm Tuấn Anh (tên thường gọi là Ân, bạn quen biết xã hội với Xuân) đi lấy tiền giả giúp nhưng Xuân không nói cho Tuấn Anh biết đi lấy tiền giả và nhờ Tuấn Anh đưa 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) tiền thật cho người giao để trả cho Duy, số tiền còn lại 8.000.000 đồng (tám triệu đồng), Xuân sử dụng tài khoản của mình mở tại ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội chuyển khoản bằng hệ thống banking vào tài khoản số 0481000915720 mang tên Phạm Minh Duy tại ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (do Duy cung cấp). Khi nhận được 46.000.000 đồng (bốn mươi sáu triệu đồng) tiền giả, Xuân gọi Cẩm vào nhà lấy, do Cẩm chỉ có 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền thật nên Xuân chỉ đồng ý bán 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) tiền giả cho Cẩm. Số tiền còn lại là 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng), do lo sợ bị phát hiện nên Xuân đã mang vào trong khu vực rừng lâm nghiệp Quốc Oai thuộc xã Quốc Oai, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng đốt hết. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành xác minh, thu thập tang vật nhưng không thu giữ được. (295-316a, tập 1, BL 102-108 tập 3)

Sau khi mua được tổng cộng 29.000.000 đồng (Hai mươi chín triệu đồng) tiền giả, vào đêm ngày 27/7/2022 và ngày 28/7/2022 Bùi Văn C đã rủ và đưa cho Lưu Gia Vĩ (em cùng mẹ khác cha với Cẩm); Nguyễn Văn Mạnh, sinh ngày 20/11/2006, HKTT: Thôn 3, xã Mỹ Đức, huyện Đa Tễ, tỉnh Lâm và Võ Quốc Doanh, sinh ngày 17/4/2007, HKTT: TDP 5, thị trấn Đa Tễ, huyện Đa Tễ, tỉnh Lâm Đồng rồi cùng với Vĩ, Mạnh và Doanh sử dụng xe máy (Cẩm chở Vĩ; Mạnh chở Doanh) đi tiêu thụ bằng cách sử dụng tiền giả mua hàng hoá tại các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn thành phố Bảo Lộc và xã Lộc Bảo, xã Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng để các chủ cửa hàng trả lại tiền thật, cụ thể như sau (BL115-123, 138-149 (tập 1); 107-110 (tập 3):

- Lần 1: Sau khi cả nhóm từ quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh về đến đoạn đầu đèo thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng vào đêm ngày 27/7/2022, Bùi Văn Cẩm đưa cho Nguyễn Văn M hai tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), Mạnh và Doanh đi vào quán tạp hoá ở gần đường, sử dụng 01 tờ tiền giả mua 01 chai nước ngọt và 01 bao thuốc ba số “555” hết tổng cộng 60.000 đồng (sáu mươi nghìn đồng), được chủ quán trả lại 440.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Lần 2: Sau đó cả nhóm đi được khoảng 200m - 300m, thì Mạnh đưa cho Doanh tờ tiền giả còn lại, Doanh vào quán tạp hóa sử dụng tờ tiền giả mua 01 bao thuốc ba số “555” hết 35.000 đồng (Ba mươi lăm nghìn đồng) và được chủ quán trả lại 465.000 đồng (bốn trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

- Lần 3: Khi cả nhóm đến quán bún riêu (cách hồ Bảo Lộc khoảng 02km), Cẩm đưa cho Doanh và Mạnh một tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để vào một cửa hàng tạp hoá mua nước và thuốc lá nhưng bị chủ cửa hàng phát hiện tiền giả nên không tiêu thụ được.

- Lần 4: Khoảng 09 giờ ngày 28/7/2022, sau khi dời nhà nghỉ ở thành phố Bảo Lộc được một đoạn thì Cẩm nói Doanh và Mạnh tiếp tục sử dụng tờ tiền giả chưa tiêu thụ được vào quán tạp hóa bên đường để mua nước, thuốc lá nhưng bị chủ tạp hóa phát hiện tiền giả nên không tiêu thụ được.

- Lần 5: Khoảng đầu giờ chiều ngày 28/7/2022 cả nhóm đi đến cửa hàng tạp hóa do chị Lâm Thị Thu Hiền làm chủ - địa chỉ: thôn 1, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng, Cẩm nói Mạnh và Doanh sử dụng tờ tiền giả chưa tiêu thụ được để mua gói thuốc ba số “555” thì bị chị Hiền phát hiện tiền giả nên Mạnh lấy 40.000 đồng tiền thật để thanh toán, còn tờ tiền giả thì Mạnh lấy lại rồi cùng Doanh đi tiếp.

- Lần 6: Đến chiều ngày 28/7/2022 cả nhóm đi đến cửa hàng tạp hóa Thanh Hòa do chị Đỗ Thị H1 làm chủ - địa chỉ: thôn 1, xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng, Cẩm nói Doanh sử dụng tờ tiền giả chưa tiêu thụ được để mua gói thuốc ba số “555” với giá 32.000 đồng (ba mươi hai nghìn đồng) và được chị Hòa trả lại 468.000 đồng (bốn trăm sáu mươi tám nghìn đồng). Đối với tờ tiền giả mà Doanh dùng để mua thuốc lá thì chị Hòa đã sử dụng để chi trả trong quá trình buôn bán nên không thu hồi được.

- Lần 7: Cũng vào chiều ngày 28/7/2022, Cẩm tiếp tục đưa cho Mạnh và Doanh một tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và nói vào quán tạp hoá Hoạt Nga của bà Hoàng Thị Nga - địa chỉ tại: Thôn 1, xã Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng mua một thẻ cào điện thoại Viettel có mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) và được chị Nga trả lại 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Đối với tờ tiền giả, chị Nga đã sử dụng để chi trả trong quá trình buôn bán nên không thu hồi được.

- Lần 8: Bùi Văn Cẩm tiếp tục đưa cho Võ Quốc Doanh, Nguyễn Văn Mạnh một tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) mua một gói thuốc ba số “555” với giá 35.000 đồng (ba mươi lăm nghìn đồng) tại cửa hàng tạp hoá Tân Hồng do bà Nguyễn Thị Hồng làm chủ - địa chỉ tại: Thôn 1, xã Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng và được chị Hồng trả lại 465.000

đồng (bốn trăm sáu mươi lăm nghìn đồng). Đối với tờ tiền giả, chị Hồng đã sử dụng để chi trả trong quá trình buôn bán nên không thu hồi được.

- Lần 9: Sau đó, Bùi Văn Cẩm đưa tiếp một tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) cho Mạnh và Doanh sử dụng để mua gói thuốc ba số “555” tại cửa hàng tạp hoá “Nguyễn Thuý” do bà Nguyễn Thị Thuý làm chủ - địa chỉ tại: Thôn 1, xã Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng nhưng bị bà Thuý phát hiện nên từ chối bán hàng và đưa lại tờ tiền giả cho Mạnh và Doanh.

- Lần 10: Cũng vào chiều ngày 28/7/2022, sau khi không tiêu thụ được tờ tiền giả trên, Doanh tiếp tục sử dụng tờ tiền giả này vào quán tạp hoá A Đại do ông Phạm Văn Kh làm chủ - địa chỉ: Thôn 1, xã Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng mua một thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) và được chị Đỗ Thị Ngọc Huyền (nhân viên cửa hàng) trả lại 450.000 đồng. Sau đó, chị Huyền và ông Khoản kiểm kê tiền thì phát hiện tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) mà Doanh sử dụng mua gói thuốc lá ba số “555” là giả nên chị Huyền đã giao nộp cho cơ quan Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- Lần 11: Tiếp theo, Bùi Văn C đưa cho Lưu Gia V một tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và nói vào quán tạp hóa Tuấn Kiệt do chị Nguyễn Thị Phương D làm chủ - địa chỉ tại: Thôn 1, xã Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng mua card điện thoại Viettel với giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) và được chị Nguyễn Thị Hương (nhân viên bán hàng) trả lại số tiền 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Đối với tờ tiền giả do Vĩ đưa, cửa hàng đã chi trả cho khách hàng nên không thu giữ được.

Lần 12: Cũng trong chiều ngày 28/7/2022, Cẩm tiếp tục đưa cho Mạnh và Doanh một tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), sau đó Doanh vào cửa hàng tạp hoá Anh Hà do bà Phùng Nguyệt Hà làm chủ - địa chỉ tại: Thôn 3, xã Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng mua gói thuốc ba số “555”. Sau khi nhận tờ tiền, ông Chạc Dénh (là chồng chị Hà) kiểm tra phát hiện có một số đặc điểm không giống với tờ tiền thật nên yêu cầu Doanh đưa tiền khác nhưng Doanh không có nên ông Dénh đã lấy lại gói thuốc là ba số “555” và trả lại cho Doanh tờ tiền giả rồi Doanh cầm đi.

- Lần 13: Sau khi không tiêu thụ được tờ tiền giả tại tạp hoá Anh Hà, Bùi Văn Cẩm tiếp tục hướng dẫn Mạnh và Doanh sử dụng tờ tiền giả này để mua thẻ cào điện thoại. Doanh và Mạnh đến cửa hàng tạp hóa Cô Thủy do chị Danh Kim T làm chủ - địa chỉ Thôn 4, xã Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng, Doanh vào mua một card điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) và được chị Võ Thị Tươi (nhân viên bán hàng) trả lại 450.000 đồng

(bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi Doanh và Mạnh đòi đi, chị Tươi kiểm tra lại tờ tiền mà Doanh sử dụng mua card điện thoại thì phát hiện là giả nên chị Tươi đã đưa tờ tiền giả cho ông Trần Quang Phước (là người cùng thôn). Sau đó, ông Phước đã báo và giao nộp tờ tiền giả này cho Công an xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- Lần 14: Cũng buổi chiều ngày 28/7/2022, Bùi Văn C tiếp tục đưa cho Doanh và Mạnh tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để mua hai chai NUMBER ONE giá 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) tại cửa hàng tạp hoá Ka Kim Nhung do chị Ka Tiếng - địa chỉ tại: Thôn 4, xã Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm và được chị Ka Tiếng trả lại 480.000 đồng (bốn trăm tám mươi nghìn đồng). Tuy nhiên, sau khi quan sát, kiểm tra lại chị Tiếng phát hiện ra tờ tiền có đặc điểm bất thường, không giống như tờ tiền thật cùng mệnh giá nên đã yêu cầu Doanh, Mạnh trả lại toàn bộ số tiền thật thì Bùi Văn C đi đến và trả cho chị Ka Tiếng 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tiền thật (gồm: 03 (ba) tờ mệnh giá 100.000 đồng và 01 (một) tờ mệnh giá 200.000 đồng) rồi tất cả bỏ đi. Chị Ka Tiếng đã đưa tờ tiền giả cho ông Trần Quang Phước (là người cùng thôn). Sau đó, ông Phước đã báo và giao nộp tờ tiền giả này cho Công an xã LB, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- Lần 15: Tiếp theo chiều ngày 28/7/2022, Bùi Văn C đưa cho Mạnh và Doanh tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Doanh sử dụng tờ tiền giả này để mua gói thuốc ba số “555” tại cửa hàng tạp hoá Minh Quang do bà Ka Yếp - địa chỉ: Thôn 4, xã Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng nhưng sau đó, chị Ka Tiếng chạy đến thông báo là tiền giả nên chị Phương Thị Ngọc Lan (con chị Ka Yếp và là người bán hàng) đã trả lại tờ tiền giả cho Doanh và Doanh đưa lại cho Cẩm.

+ Lần 16: Cũng vào buổi chiều ngày 28/7/2022, Bùi Văn C đưa cho Lưu Gia V một tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để mua gói thuốc lá ba số “555” giá 35.000 đồng (ba mươi lăm nghìn đồng) tại cửa hàng tạp hoá của chị Ka Sính - địa chỉ: Thôn 4, xã Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng và được chị Ka Sính trả lại 465.000 đồng (bốn trăm sáu mươi lăm nghìn đồng). Sau đó có người chạy đến thông báo là tiền giả nên chị Ka Sính đã yêu cầu Vĩ trả lại bao thuốc lá ba số “555” và số tiền 465.000 đồng (bốn trăm sáu mươi lăm nghìn đồng), đồng thời chị Ka Sính trả lại Vĩ tờ tiền giả. Vĩ cầm tờ tiền giả đi ra đưa cho Cẩm rồi lên xe máy để Cẩm chở đi.

Như vậy, Bùi Văn C đưa tổng cộng 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền giả cho Vĩ, Mạnh và Doanh mua hàng và đã thu được tổng cộng là 3.638.000 đồng (ba triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng) tiền thật

cùng card điện thoại, nước ngọt và thuốc lá ba số “555”. Toàn bộ số tiền thật và card điện thoại, Vĩ, Mạnh và Doanh đều đưa lại hết cho Cẩm, còn nước ngọt và thuốc lá thì cả nhóm sử dụng chung với nhau.

Sau khi bị người dân phát hiện sử dụng tiền giả, Bùi Văn C, Lưu Gia V, Võ Quốc D và Nguyễn Văn M bỏ chạy về huyện Đa Tễh, tỉnh Lâm Đồng. Trên đường về, Bùi Văn C rút 24.500.000 đồng (hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền giả còn lại tại khu vực đèo con Ó thuộc xã Mỹ Đức, huyện Đa Tễh, tỉnh Lâm Đồng (Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng tiến hành xác minh nhưng không thu giữ được tang vật). Đến ngày 29/7/2022 Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng triệu tập Vĩ, Doanh và Mạnh lên làm việc. Tại cơ quan Công an, Vĩ, Doanh và Mạnh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bùi Văn C bỏ trốn xuống thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 08/12/2022 thì bị cơ quan Công an huyện Đa Tễh, tỉnh Lâm Đồng bắt về tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Bắt giữ người trái pháp luật”. Tại cơ quan Công an, Cẩm cũng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. (Bl 115-123, 138-149 tập 2, 107-110 tập 3)

Vật chứng thu giữ, gồm:

- *Tạm giữ của Lưu Quốc Th:* 01 tờ tiền nghi là giả mệnh giá 500.000 đồng, có số seri FG 18921062 (được lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

- *Tạm giữ của Phạm Tiến X:* 01 túi da màu nâu đỏ có dây đeo, bên ngoài có chữ Hermes - Paris; 01 bao lì xì hình chữ nhật, màu vàng, có họa tiết màu đỏ, bên ngoài có ghi chữ “Phát Lộc” (Đây là bao lì xì chứa 10 tờ tiền giả Duy đưa cho Xuân); 01 hộp chữ nhật bằng bìa Carton, bên trên nắp có ghi chữ “Mực máy laser màu đỏ gửi bến xe Đa Tễh, Lâm Đồng và ghi số điện thoại 0876445835 (Quý), bên trong có 01 khay mực laser có ký hiệu “Canon made in Japan; PS-PPE-FR (40) POMK” được bọc trong túi nilon. Đây là hộp đựng 46.000.000 đồng Duy giao cho Xuân; 01 điện thoại samsung galaxy A03S màu xanh dương, bên trong có sim số 0847808207; 0876455835 và 01 điện thoại Nokia màu đen, bên trong có sim số 0919386449.

- *Tạm giữ của Quách Văn V, gồm:* 01 điện thoại di động Vio bên trong có 02 sim, sim 1 có số 0879813915 và sim 2 có số 0962793371.

- *Thu giữ của anh Quách Văn H (anh trai Vũ):* ½ (một nửa) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng có số seri US 14891337 nghi là giả (được lưu giữ trong hồ sơ vụ án); 03 ĐTDĐ, gồm: 01 ĐTDĐ hiệu Redmi, 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh và 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen (loại màn hình đen trắng).

- *Tạm giữ của Lưu Gia Vỹ, gồm:* 01 xe mô tô biển số 49M1-248.65 nhãn hiệu: Honda, số khung: MH1KF4122MK416750, số máy: KF41E2421263, màu

sơn: Hồng trắng đen; 01 điện thoại di động màu đen, hiệu Redmi Note 11, model 2201117TG; 01 ví da màu xám và số tiền 510.000 đồng;

- *Tạm giữ của Võ Quốc D:* xe mô tô biển số 49M1 - 256.89 nhãn hiệu: Honda Sirius, số khung: RLCUE3710NY339315, số máy: E32.VE-590029, màu sơn: Đen (đứng tên chủ sở hữu là bà Võ Thị Thảo, mẹ ruột Doanh);

Kết luận giám định

- Ngày 25/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Bảo Lộc đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 325/QĐ-ĐTHS tờ tiền đã thu giữ của Lưu Quốc Thiên. Ngày 30/7/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) – Công an tỉnh Lâm Đồng có kết luận giám định số 859/KL-KTHS kết luận: “01 (một) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng có số sê ri: FG 18921063 là giả”. (51a-55)

- Ngày 01/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bảo Lâm đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 196/QĐ-CQĐT tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng giám định 03 (ba) tờ tiền có mệnh giá 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) đã thu giữ tại các cửa hàng tạp hoá trên địa bàn huyện Bảo Lâm. Ngày 03/8/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng đã có kết luận giám định số 869/KL-KTHS, kết luận:

+ 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) có cùng số sê ri: “BK 20367073” gửi giám định là giả.

+ 01 (một) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) có số sê ri: “HQ 18921299” gửi giám định là giả. (BL 156-157)

- Ngày 31/8/2022, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 69/QĐ-TCGD tờ tiền đã thu giữ của Quách Văn Hoàng (anh trai Quách Văn V). Ngày 01/9/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Lâm Đồng có kết luận giám định số 969/KL-KTHS kết luận: “1/2 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng có số sê ri: US 14861337 là giả”. (BL 195-196)

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VLSLĐ ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xét xử bị cáo Phạm Tiến X về tội “*Lưu hành tiền giả*”, quy định tại khoản 3 Điều 207 Bộ luật Hình sự, bị cáo Bùi Văn C về tội “*Lưu hành tiền giả*”, theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật Hình sự, bị cáo Lưu Quốc Th và Lưu Gia V về tội “*Lưu hành tiền giả*”, quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như bản cáo trạng truy tố; không khiếu nại thắc mắc gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền các bị cáo đã dùng tiền giả để mua hàng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Tiến X, Bùi Văn C, Lưu Quốc Th và Lưu Gia V cùng phạm tội “*Lưu hành tiền giả*”

Áp dụng khoản 3, khoản 5 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Tiến X mức án từ 12 năm đến 13 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam. Phạt bổ sung bị cáo Phạm Tiến X từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 2, khoản 5 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h, o khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn C mức án từ 09 năm đến 10 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam. Phạt bổ sung bị cáo Bùi Văn C từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

Áp dụng khoản 1 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Quốc Th mức án từ 03 năm đến 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Gia V mức án từ 03 năm đến 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo đã biết hành vi của mình là phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Xuân khai nhận: Do có nhu cầu mua tiền giả về bán nhằm hưởng chênh lệch, Phạm Tiến X biết đối tượng tên “Duy” tại TP Hồ Chí Minh (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán tiền giả. Sau khi trao đổi Xuân nhận của Duy 02 lần tiền giả, lần đầu nhận 5.000.000 đồng, lần hai nhận 46.000.000 đồng, tổng cộng 51.000.000 đồng tiền giả với giá 10.000.000 đồng tiền thật. Tối ngày 24/7/2022, trên đường đi từ Đồng Nai về Bảo Lộc, Phạm Tiến Xuân đã cho Lưu Quốc Thiên 02 (hai) tờ tiền giả mệnh giá 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) và cùng số seri: “FG 18921063”. Ngoài ra, ngày 25/7/2022, Phạm Tiến Xuân đã đưa cho Bùi Văn C 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) tiền giả và đặt mua thêm 46.000.000 đồng (bốn mươi sáu triệu đồng) tiền giả từ “Duy” với giá 10.000.000 đồng tiền thật để bán cho Bùi Văn C. Tuy nhiên Cẩm chỉ có 5.000.000đ tiền thật nên Xuân chỉ bán cho Cẩm 25.000.000 đồng tiền giả. Số tiền giả còn lại là 21.000.000 đồng, do lo sợ bị phát hiện nên Phạm Tiến X đã vứt bỏ tại khu vực rừng lâm nghiệp Quốc Oai thuộc xã Quốc Oai để đốt hết.

Sau khi nhận được 29.000.000 đồng tiền giả từ Phạm Tiến X, Bùi Văn Cẩm đã đưa và hướng dẫn cho Lưu Gia Vĩ, Võ Quốc Doanh, Nguyễn Văn Mạnh, tiêu thụ được 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm ngàn đồng) tiền giả bằng cách sử dụng để mua hàng hóa 16 lần tại 16 cửa hàng tạp hóa khác nhau trên địa bàn thành phố Bảo Lộc; xã Lộc Bắc, Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm. Vĩ, Doanh, Mạnh đã thực hiện thành công 08 lần, thu lợi bất chính được số tiền là 3.638.000 đồng (ba triệu sáu trăm ba mươi tám ngàn đồng). Trong đó Lưu Gia V đã trực thực hiện tiêu thụ tiền giả 02 lần, thành công 01 lần và thu về được 450.000 đồng tiền thật. Toàn bộ số tiền thật mà Vĩ, Doanh, Mạnh thu được đã đưa hết cho Bùi Văn Cẩm, Cẩm đã tiêu xài cá nhân hết. Số tiền giả còn lại là 24.500.000 đồng (hai mươi bốn triệu năm trăm ngàn đồng), Bùi Văn C đã vứt xuống khu vực đèo Con Ó thuộc địa phận xã Mỹ Đức, huyện Đa Tễh để tiêu hủy chứng cứ.

Lưu Quốc Th sau khi có 02 tờ tiền giả mệnh giá 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) do Xuân cho đã mang đi tiêu thụ tại quán trò chơi bắn cá địa chỉ số: 27 Hai Bà Trưng, Phường 1, thành phố Bảo Lộc do bà Nguyễn Thị Thuỳ Hương, sinh năm: 1980, HKTT: 295 Phan Đình Phùng, Phường 2, thành phố Bảo Lộc làm chủ nhưng bị phát hiện và trình báo công an. Trong lúc bỏ chạy, Thiên đã vứt 01 tờ tiền giả và tự nguyện giao nộp 01 tờ tiền giả khi làm việc với cơ quan điều tra.

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Kết luận giám định, vật chứng thu giữ, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Tiến X phạm tội “*Lưu hành tiền giả*”, quy định tại khoản 3 Điều 207 Bộ luật Hình sự, bị cáo Bùi Văn C phạm tội “*Lưu hành tiền giả*”, theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lưu Quốc Th và Lưu Gia V phạm tội “*Lưu hành tiền giả*”, quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo Xuân thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế, lĩnh vực quản lý tiền tệ và các loại giấy tờ có giá trị được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần quyết định mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đánh giá nhân thân của các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, các bị cáo Lưu Gia V, Bùi Văn C, Phạm Tiến X nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo Lưu Quốc Th, Phạm Tiến X phạm tội khi đang có tiền án nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Ngoài ra, Bùi Văn Cẩm là người chủ mưu, cầm đầu trong việc thực hiện tiêu thụ tiền giả 16 lần và xúi giục Võ Quốc Doanh, Nguyễn Văn Mạnh thực hiện hành vi lưu hành tiền giả khi hai đối tượng này chưa đủ 16 tuổi. Năm 2015, Cẩm bị xử phạt 06 năm tù về tội “*Giết người*”, chấp hành xong án phạt tù ngày 25/4/2019, chưa được xóa án tích. Năm 2021, Bùi Văn C bị xử phạt 15 tháng tù giam về tội “*Đánh bạc*” thuộc trường hợp “*Tái phạm*”. Vì vậy, hành vi phạm tội lần này của Bùi Văn Cẩm thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại các điểm o, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng: 01 túi da màu nâu đỏ có dây đeo, bên ngoài có chữ Hermes - Paris; 01 bao lì xì hình chữ nhật, màu vàng, có họa tiết màu đỏ, bên ngoài có ghi chữ “Phát Lộc”; 01 hộp chữ nhật bằng bìa Carton, bên trên nắp có ghi chữ “Mực máy laser màu đỏ gửi bến xe Đạ Tẻh, Lâm Đồng và ghi số điện thoại 0876445835 (Quý), bên trong có 01 khay mực laser có ký hiệu “Canon made in Japan; PS-PPE-FR (40) POMK” được bọc trong túi nilon;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước các tài sản các bị cáo dùng vào việc phạm tội: 01 điện thoại samsung galaxy A03S màu xanh dương, bên trong có sim số 0847808207; 0876455835 và 01 điện thoại Nokia màu đen, bên trong có sim số 0919386449 (Xuân); 01 xe mô tô biển số 49M1-248.65 nhãn hiệu: Honda, số khung: MH1KF4122MK416750, số máy: KF41E2421263, màu sơn: Hồng trắng đen

- Trả lại các tài sản không liên quan đến việc phạm tội gồm:

+ Trả lại anh Quách Văn V: 01 điện thoại di động Vio bên trong có 02 sim, sim 1 có số 0879813915 và sim 2 có số 0962793371, được niêm phong trong phong bì có chữ ký họ tên của người chứng kiến Nguyễn Hoàng Long, điều tra viên Phạm Thành Công.

+ Trả lại anh Quách Văn H (anh trai Vũ): 01 ĐTDĐ hiệu Redmi, 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh và 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen (loại màn hình đen trắng) được niêm phong trong bì có chữ ký họ tên của Trần Thị Thúy, Quách Thị Thùy Trang

+ Trả lại bị cáo Lưu Gia Vỹ, gồm: 01 điện thoại di động màu đen, hiệu Redmi Note 11, model 2201117TG được niêm phong trong phong bì có chữ ký họ tên của Nguyễn Đỗ Hiệp, Trần Thị Thúy; 01 ví da màu xám và số tiền 510.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Quá trình điều tra còn xác định: Đối tượng Quách Văn Vũ: bị cáo Xuân khai nhận việc mua, bán tiền giả với đối tượng tên “Duy” ở thành phố Hồ Chí Minh là do Quách Văn V giới thiệu nhưng sau đó Xuân thay đổi lời khai cho rằng không phải Vũ là người giới thiệu Duy cho Xuân. Quá trình điều tra, Vũ không thừa nhận đã giới thiệu Duy cho Xuân. Ngoài lời khai của bị cáo Xuân, cơ quan An ninh điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh Quách Văn V là người giới thiệu đối tượng Duy bán tiền giả cho bị cáo Xuân. Do vậy, không có căn cứ để xử lý Quách Văn V đồng phạm với bị cáo Xuân.

- Đối với đối tượng tên “Duy” là người bán tiền giả và cung cấp số tài khoản số 0481000915720 mang tên Phạm Minh Duy tại ngân hàng Thương mại

cổ phần Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để Phạm Tiến X chuyển số tiền 8.000.000 đồng mua tiền giả. Cơ quan An ninh điều tra đã tiến hành xác minh theo số điện thoại và tài khoản ngân hàng mà bị cáo Xuân cung cấp nhưng đối tượng này không có mặt tại địa phương nên Cơ quan An ninh điều tra chưa làm việc được. Cơ quan An ninh điều tra tiếp tục tiến hành điều tra, xác minh làm rõ nếu có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

- Đối với đối tượng giao 46.000.000 đồng tiền giả cho Xuân, nhưng Xuân không cung cấp được thông tin cụ thể nên không có cơ sở để xác minh. Cơ quan An ninh điều tra tiếp tục tiến hành điều tra, xác minh làm rõ nếu có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Văn Mạnh, sinh ngày 20/11/2006 và Võ Quốc Doanh, sinh ngày 17/4/2007 đã giúp Bùi Văn Cẩm sử dụng các tờ tiền có mệnh giá 500.000 đồng mang đi tiêu thụ tại 14 cửa hàng tạp hoá tại địa bàn thành phố Bảo Lộc và xã LB, Lộc Bắc huyện Bảo Lâm (trong đó đã tiêu thụ thành công 06 lần). Căn cứ vào tài liệu chứng cứ thu thập được, hành vi của Doanh và Mạnh đã phạm vào tội “*Lưu hành tiền giả*” theo quy định tại Điều 207 Bộ luật hình sự, thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi tiêu thụ tiền giả ngày 28/7/2022, Võ Quốc Doanh và Nguyễn Văn Mạnh chưa đủ 16 tuổi. Căn cứ khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự thì hành vi của Doanh và Mạnh không phải chịu trách nhiệm hình sự về loại tội phạm này. Căn cứ khoản 2 Điều 90 Luật xử lý vi phạm hành chính thì Doanh và Mạnh thuộc trường hợp phải áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn. Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Lâm Đồng đã chuyển hồ sơ đề nghị Chủ tịch uỷ ban nhân dân xã Mỹ Đức và thị trấn Đa Tẻh, huyện Đa Tẻh, tỉnh Lâm Đồng nơi Doanh, Mạnh cư trú để áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thị trấn theo quy định của pháp luật. (BL 138-149; 107-108; 115-123; 109-110).

- Đối với bà Võ Thị Thảo (là mẹ của Võ Quốc D), quá trình điều tra xác định bà Võ Thị Thảo là chủ sở hữu đối với xe máy Honda Sirius, số khung: RLCUE3710NY339315, số máy: E32.VE-590029. Đây là xe máy Doanh sử dụng trong quá trình lưu hành tiền giả, tuy nhiên bà không biết, không liên quan đến việc Doanh lưu hành tiền giả nên không có cơ sở để xử lý đối với bà Võ Thị Thảo.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Tiến X, Bùi Văn C, Lưu Quốc Th và Lưu Gia V cùng phạm tội “*Lưu hành tiền giả*”

2. Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 3, khoản 5 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Tiến X mức án 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/7/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Tiến X 30.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

+ Áp dụng khoản 2, khoản 5 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h, o khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn C mức án 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/12/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Bùi Văn C 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Quốc Th mức án 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/7/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Gia V mức án 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/7/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi da màu nâu đỏ có dây đeo, bên ngoài có chữ Hermes - Paris; 01 bao lì xì hình chữ nhật, màu vàng, có họa tiết màu đỏ, bên ngoài có ghi chữ “Phát Lộc”; 01 hộp chữ nhật bằng bìa Carton, bên trên nắp có ghi chữ “Mực máy laser màu đỏ gửi bến xe Đạ Tẻh, Lâm Đồng và ghi số điện thoại 0876445835 (Quý), bên trong có 01 khay mực laser có ký hiệu “Canon made in Japan; PS-PPE-FR (40) POMK” được bọc trong túi nilon;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại samsung galaxy A03S màu xanh dương, bên trong có sim số 0847808207; 0876455835 và 01 điện thoại Nokia màu đen, bên trong có sim số 0919386449 (Xuân); 01 xe mô tô biển số 49M1-248.65 nhãn hiệu: Honda, số khung: MH1KF4122MK416750, số máy: KF41E2421263, màu sơn: Hồng trắng đen

+ Trả lại anh Quách Văn V: 01 điện thoại di động Vio bên trong có 02 sim, sim 1 có số 0879813915 và sim 2 có số 0962793371, được niêm phong trong phong bì có chữ ký họ tên của người chứng kiến Nguyễn Hoàng Long, điều tra viên Phạm Thành Công.

+Trả lại anh Quách Văn H (anh trai Vũ): 01 ĐTDĐ hiệu Redmi, 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh và 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen (loại màn hình đen trắng) được niêm phong trong bì có chữ ký họ tên của Trần Thị Thúy, Quách Thị Thùy Trang.

+Trả lại bị cáo Lưu Gia Vỹ, gồm: 01 điện thoại di động màu đen, hiệu Redmi Note 11, model 2201117TG được niêm phong trong phong bì có chữ ký họ tên của Nguyễn Đỗ Hiệp, Trần Thị Thúy; 01 ví da màu xám và số tiền 510.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 07/QĐ-VKSLĐ-P1 ngày 01/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/3/2023 giữa Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng).

(Số tiền trong vụ án đã được Công an huyện Bảo Lâm chuyển vào tài khoản của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng số 39490105451500000 theo Ủy nhiệm chi lập ngày 15/3/2023 của Kho bạc nhà nước huyện Bảo Lâm)

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Phạm Tiến X, Bùi Văn C, Lưu Quốc Th và Lưu Gia V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật (người liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- VKSNDCC tại Tp. HCM (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Lâm Đồng (02);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (04); Trại tạm giam (01)
- Người liên quan (03)
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ (08);
- Hồ sơ THAHS (08);
- Lưu Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài